

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2025/HNGĐ-ST

Ngày 08 tháng 4 năm 2025

“V/v xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Công Minh.

Bà Đoàn Thị Bầy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Như – Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Ngày 08 tháng 4 năm 2025, Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.
Xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 92/2025/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2025 về việc yêu cầu xin ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Bích P; Sinh năm: 1971;

Địa chỉ: Hẻm Thị Đội, đường Nguyễn T, khóm , phường , thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau;

- Bị đơn: Ông Diệp Văn T; Sinh năm: 1968;

Địa chỉ: Hẻm Thị Đội, đường Nguyễn T, khóm , phường , thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Bà P có mặt; ông T vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Bà Nguyễn Bích P trình bày trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa như sau:*

Bà Ph và ông T sống chung với nhau vào năm 1990, không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung và đã không sống chung. Mâu thuẫn nhiều nhất khoảng 01 năm nay. Mặc dù các con có hàn gắn nhưng không thành. Nay bà P xin ly hôn với ông T.

- Về con chung: Bà P xác định có 02 người con tên Diệp Văn H, sinh ngày 01/01/1990; Diệp Văn P, sinh năm 1995; Hiện các con đã trưởng thành không đặt ra yêu cầu.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận.

- Về nợ chung, nợ riêng: Không có.

** Ông Diệp Văn T trình bày tại biên bản hòa giải như sau:*

Về thời gian sống chung không đăng ký kết hôn, mâu thuẫn vợ chồng và thời gian không sống chung đúng như bà P trình bày. Nay bà P yêu cầu ly hôn ông T đồng ý.

- Về con chung: Ông T xác định có 02 người con tên Diệp Văn H, sinh ngày 01/01/1990; Diệp Văn P, sinh năm 1995; Hiện các con đã trưởng thành không đặt ra yêu cầu.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận.

- Về nợ chung, nợ riêng: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án ông Diệp Văn T vắng mặt. Căn cứ theo quy định Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Về nội dung các đương sự tranh chấp được xác định là không công nhận vợ chồng.

[3] Về hôn nhân: Bà Nguyễn Bích P và ông Diệp Văn T xác lập mối quan hệ vợ chồng trên tinh thần tự nguyện từ năm 1990 cho đến nay; tuy có đủ điều kiện kết hôn nhưng không đăng ký kết hôn theo luật định nên việc kết hôn là không thỏa mãn về mặt hình thức.

Lý do bà P xin ly hôn là do vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung. Xét thấy tình cảm giữa ông, bà không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu tiếp tục duy trì cũng không mang lại hạnh phúc gia đình. Đồng thời, do hôn nhân có vi phạm về mặt hình thức nên không công nhận bà Nguyễn Bích P và ông Diệp Văn T là vợ chồng.

[4] Về con chung: Bà P và ông T xác định có 02 người con tên Diệp Văn H, sinh ngày 01/01/1990; Diệp Văn Ph, sinh năm 1995; Hiện các con đã trưởng thành không đặt ra yêu cầu.

[5] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về nợ chung, nợ riêng: Không có.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các điều 8, 14, 53, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Điều 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Không công nhận bà Nguyễn Bích P và ông Diệp Văn T là vợ chồng.

- Về con chung: Có 02 người con tên Diệp Văn H, sinh ngày 01/01/1990; Diệp Văn Ph, sinh năm 1995; Hiện các con đã trưởng thành không đặt ra yêu cầu.
- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung, nợ riêng: Không có.
- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Nguyễn Bích Ph phải nộp 300.000 đồng. Ngày 21/02/2025 bà P đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0010352 được chuyển thu án phí.

Án xử công khai bà Nguyễn Bích P có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông Diệp Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Dương sự;
- Lưu Hồ sơ,
- Lưu Tòa án Tp Cà Mau

Đã ký

Nguyễn Thị Thắm